QUẢN LÝ SỬ DỤNG VỈA HÈ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

TRẦN LINH HUÂN
Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
TRẦN MINH CHƯƠNG
Khoa Luật, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
PHẠM THỊ HỒNG TÂM
Trường Đại học Phan Thiết

Nhận bài ngày 25/3/2025. Sửa chữa xong 02/4/2025. Duyệt đăng 07/4/2025.

Abstract

This article focuses on evaluating the current state of infrastructure and sidewalks, clarifying several policies related to sidewalk management and usage in Ho Chi Minh City in recent years. Based on this analysis, the article proposes recommendations to guide appropriate solutions for the effective use and management of sidewalks. The aim is to ensure smooth pedestrian traffic, maintain public order and security, preserve urban aesthetics, and contribute to socio-economic development.

Keywords: *Management, sidewalk usage, current situation, recommendations, Ho Chi Minh City.*

1. Đặt vấn đề

Vỉa hè tại Thành phố (TP) Hồ Chí Minh trong nhiều năm qua bị lấn chiếm để sử dụng vào nhiều mục đích khác nhau, ảnh hưởng đến an toàn giao thông khi khách bộ hành phải đi dưới lòng đường chung với xe cơ giới, cản trở dòng xe lưu thông gây ra tình trạng ùn tắc trên nhiều tuyến đường. Vệ sinh môi trường dọc các tuyến đường cũng bị ảnh hưởng do tình trạng xả rác của các đối tượng sử dụng. Tình trạng lộn xộn, bất quy tắc khi sử dụng vỉa hè với nhiều mục đích khác nhau gây mất mỹ quan đô thị, tác động không nhỏ đến cảnh quan chung và hình ảnh của thành phố. Có nhiều chính sách được đề ra nhưng vẫn không quản lý được tình trạng sử dụng vỉa hè lộn xộn hiện nay. Như đã biết, vỉa hè là không gian công cộng, cho nên sẽ có sự liên quan đến các vấn đề kinh tế, xã hội của thành phố. Hơn thế nữa, các hoạt động trên vỉa hè đã diễn ra trong suốt quá trình lịch sử của một thành phố [1]. Vì vậy, không thể tách rời hoặc bỏ qua các vấn đề kinh tế và xã hội liên quan đến vỉa hè mà việc chúng ta cần làm bây giờ là tìm hiểu rõ, đánh giá lại thực trạng sử dụng vỉa hè, đánh giá khó khăn và vướng mắc trong công tác quản lý vỉa hè, một số chính sách quản lý sử dụng vỉa hè tại TP Hồ Chí Minh, từ đó đề xuất các giải pháp quản lý vỉa hè hiệu quả hơn trong thời gian sắp đến.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng cơ sở hạ tầng và vỉa hè tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua

Thực trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè là vấn đề nhức nhối của TP Hồ Chí Minh nhiều năm qua. Vấn đề này đã và đang gây mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố. Trên địa bàn TP hiện nay có tổng cộng 4.869 tuyến đường có chiều rộng từ 5,0m trở lên, với tổng chiều dài 4.044 km do Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các quận, huyện quản lý với tổng số 4.869 tuyến đường có 3.631 tuyến đường có bề rộng lòng đường nhỏ hơn 7,5m với chiều dài 2.328km (chiếm 57,59%) và 1.238 tuyến đường có bề rộng lòng đường từ 7,5m trở lên với chiều dài 1.716km (chiếm 42,41%). Về hiện trạng vỉa hè, với tổng số 4.869 tuyến đường có 2.598 tuyến đường

Email: tlhuan@hcmulaw.edu.vn

không có vỉa hè với chiều dài 2.074,64km (chiếm 51,3%) và 2.271 tuyến đường có vỉa hè với chiều dài 1.969,36km (chiếm 48,7%); trong 2.271 tuyến đường tuyến đường có vỉa hè có 772 tuyến đường có vỉa hè rộng từ 3m trở lên với chiều dài 451,04km (chiếm 27,47%) và 1.499 tuyến đường có vỉa hè rộng nhỏ hơn 3m với chiều dài 1.428,32km (chiếm 72,53%). Với số liệu nêu trên cho thấy, có hơn 1/2 số tuyến đường trên địa bàn thành phố không có vỉa hè nên dẫn đến xảy ra tình trạng dừng đậu xe dưới lòng đường trên các tuyến đường này. Và trong số các tuyến đường còn lại (đường có vỉa hè) thì chỉ có khoảng 27,47% chiều dài phần vỉa hè các tuyến đường có thể xem xét cho phép sử dụng tạm thời phần vỉa hè ngoài mục đích giao thông. Mật độ dân số và mật độ đường giao thông khác nhau giữa các quận, huyện trong thành phố. Các quận có mật độ dân số cao nhưng mật độ đường thấp bao gồm Quận 3, 4, 8, 10, 11, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Gò Vấp. Đây là các quận mức độ phức tạp về sử dụng vỉa hè cao; với giả thiết mức độ phức tạp tỉ lệ thuận với mật độ dân số và tỷ lệ nghịch với mật độ đường trong quận. Tuy nhiên nhiều quận có khách vãng lai cao như Quận 1, Quận 5, mức độ phức tạp cũng sẽ tăng cao. Địa phương có mật độ đường cao và mật độ dân số thấp bao gồm Quận 2 và Quận 5 huyện ngoại thành. Mức độ phức tạp trong sử dụng vỉa hè tại các quận, huyện này thấp hơn hoặc chỉ tập trung tại một số khu vực nhất định. Hiện trạng đường và vỉa hè trên địa bàn thành phố phân bố không đều giữa các quận, huyện. Các quận có mật độ đường cao tập trung ở khu vực nội thành (trừ Quận 2), cao nhất là Quận 1 và Quận 5. Các quận nội thành phát triển và các huyện ngoại thành có mật độ đường thấp hơn, thấp nhất là huyện Nhà Bè và Cần Giờ [2].

Về đối tượng sử dụng vỉa hè thì trong cả ba đối tượng sử dụng vỉa hè là cửa hàng, hàng rong di động và hàng rong cố định, nữ giới chiếm tỷ lệ nhiều hơn nam giới. Do đó, khi các chính sách cho phép các hoạt động kinh tế trên vỉa hè sẽ góp phần tạo việc làm cho nữ giới và mang lại quyền lợi bình đẳng giới – một tiêu chí của xã hội dân chủ, công bằng và văn minh [1]. Vấn đề sử dụng vỉa hè tại TP Hồ Chí Minh liên quan trực tiếp đến vấn đề nhập cư; đồng thời với nhiều vấn đề khác nằm ngoài phạm vi của thành phố như việc làm, thu nhập và chính sách phát triển ở nông thôn,… Về thực trạng sử dụng vỉa hè, có khoảng 21% - 26% cửa hàng trưng bày hàng hoá trên vỉa hè, phần lớn cửa hàng sử dụng trong 1m chiều rộng vỉa hè, khoảng 63%, chiều rộng vỉa hè 1m – 1,5m chiếm khoảng 24%. Số lượng cửa hàng ăn uống thay đổi trong ngày, tăng cao vào các buổi tối, trung bình có 28% cửa hàng ăn uống sử dụng bếp nấu trên vỉa hè, tỷ lệ cao nhất vào buổi tối. Trung bình 38m đường có một hàng rong, chiếm tỷ lệ đa số là hàng rong bán đồ ăn/uống (69%). Theo các buổi trong tuần, hàng rong ăn uống chiếm tỷ lệ cao nhất, đặc biệt là các buổi sáng và buổi tối, buổi chiều hàng rong ăn/uống ít hơn. Các mặt hàng còn lại không có nhiều thay đổi nếu so sánh các buổi trong tuần; chỉ trừ hàng thời trang đặc biệt cao hơn vào các buổi tối ngày thường và cả ngày cuối tuần. Tương tự hàng rong sử dụng bếp và bàn ghế trên vỉa hè đặc biệt tăng cao vào các buổi tối (43% hàng rong tối ngày thường và 48 hàng rong ăn uống tối cuối tuần bày bàn ghế trên vỉa hè). Phần lớn hàng rong có vị trí sát công trình (chiếm tỷ lệ trung bình khoảng 69%) [3].

Lòng đường, vỉa hè tại nhiều khu vực ở TP Hồ Chí Minh đang bị lấn chiếm. Hàng hoá, xe cộ, bàn ghế và biển hiệu lấn hết cả vỉa hè, thậm chí là một phần mặt đường. Người dân, du khách đi bộ gần như không được đi trên lối đi vốn dành cho mình mà phải liều đi dưới lòng đường, nguy hiểm bủa vây. Dạo quanh các tuyến đường ở khắp các quận như Nguyễn Gia Trí, Ung Văn Khiêm, Tầm Vu, Quốc lộ 13, Đinh Bộ Lĩnh, Phạm Văn Đồng, Trường Sa, Hoàng Sa, Phan Xích Long… tình trạng chung là người đi bộ gần như không có chỗ để đi. Ban ngày thì hàng hoá, xe cộ, ban đêm thì bàn ăn, xe đẩy, dịch vụ ăn uống, bán hàng rong nở rộ, lấn chiếm hết cả vỉa hè và thường xuyên lấy một phần, thậm chí là nửa mặt đường để làm nơi buôn bán, giữ xe…[4] Trên các tuyến đường trung tâm TP. Hồ Chí Minh như Nguyễn Thị Minh Khai, Cống Quỳnh (khu vực Bệnh viện Từ Dũ), Cách Mạng Tháng Tám, Nguyễn Trãi, Nguyễn Thông (khu vực Bệnh viện Mắt)… vẫn diễn ra tình trạng bày bán hàng hóa lấn chiếm vỉa hè, lòng đường. Vào giờ cao điểm, tình trạng lấn chiếm này còn gây ùn tắc giao thông khu vực trung tâm thành phố. Tại địa bàn Quận 1 tập trung nhiều lao động nghèo buôn bán, nhiều người

sử dụng vỉa hè để trông giữ xe trái phép, hoặc dùng phương tiện thô sơ để bán hàng rong, gây mất trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và ảnh hưởng cảnh quan đô thị. Khi cơ quan chức năng ra quân xử lý, người bán hàng rong đối phó bằng cách sử dụng túi xách, ba lô, bên trong chứa hàng hóa để bán hàng; sử dụng phương tiện gắn máy, xe đạp, khi thấy lực lượng kiểm tra thì nhanh chóng chuyển đi nơi khác, khi không có mặt cơ quan chức năng lại tiếp tục bày hàng hóa ra vỉa hè, lòng đường. Do đó, từ những thực trạng này, cần phải có những giải pháp thực sự hữu hiệu để vừa giữ gìn được mỹ quan đô thị tại TP. Hồ Chí Minh, đồng thời vừa đảm bảo cuộc sống mưu sinh của một bộ phận người dân lao động trên địa bàn TP.

Qua những phân tích và đánh giá trên, ta thấy vỉa hè trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh nói chung, không chỉ được sử dụng để dành cho người đi bộ, mà còn diễn ra rất nhiều các hoạt động khác. Đặc biệt là các hoạt động kinh tế. Kinh tế vỉa hè vốn đã tồn tại không chỉ ở Việt Nam mà các nước Đông Nam Á hàng chục năm qua. Số người nhập cư vào TP. Hồ Chí Minh lên đến hàng triệu người, và đến 74% dân số TP. Hồ Chí Minh kinh doanh cá thể. Vỉa hè, đường phố là nơi người dân sống trong nội đô làm dịch vụ để mưu sinh như các phố ăn uống, quán ăn vỉa hè…, phục vụ người đi lại trên đường. Tuy nhiên, dựa trên các văn bản pháp lý hiện, vỉa hè vẫn chỉ được sử dụng vào mục đích giao thông, một số tuyến đường cho phép đậu 1 hàng xe 02 bánh tự quản. Bất cứ hoạt động kinh tế nào trên vỉa hè như trưng bày hàng hóa, buôn bán hàng rong, hàng ăn/uống trên vỉa hè đều được coi là vi phạm pháp luật và bị các lực lượng chức năng xử phạt và có các biện pháp cưỡng chế. Điều bất cập này vẫn tồn tại hàng chục năm nay khi mà tốc độ đô thị hóa tại TP. Hồ Chí Minh diễn ra rất nhanh, lượng người nhập cư càng ngày càng tăng cao thì các hoạt động buôn bán hàng rong đã tạo không ít việc làm cho nhiều người, đồng thời đây cũng là nguồn thu nhập chính cho nhiều hộ gia đình. Do đó các hoạt động của chính quyền về công tác quản lý vỉa hè vẫn chưa được hiệu quả. Việc sử dụng vỉa hè để lấn chiếm làm bãi đỗ xe, trưng bày sản phẩm chỉ được giảm bớt khi tăng cường tất cả các chức năng phối hợp để xử lý. Các hoạt động buôn bán hàng rong thì dường như không hề giảm bớt. Vì vậy, chúng ta cần có các giải pháp tổ chức, quản lý hoạt động này cùng các hoạt động trên vỉa hè khác để giúp đường phố trở nên trật tự, sạch sẽ, an toàn và văn minh hơn.

Như chúng ta đã biết, kinh tế vỉa hè là một đặc trưng, đóng góp rất lớn cho kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Song, kinh tế vỉa hè chưa được công nhận, dẫn đến việc quản lý vỉa hè còn máy móc, thiếu nhất quán. Trong giai đoạn dịch Covid-19 phức tạp, hàng triệu người dân nhập cư phải rời TP Hồ Chí Minh. Thế nhưng, sau khi thành phố đi vào giai đoạn phục hồi và phát triển kinh tế, họ lập tức khăn gói trở lại thành phố để mưu sinh. Điều này cho thấy mua bán trên vỉa hè là nhu cầu thiết yếu của rất nhiều người và tạo nên nét đặc trưng của TP. Hồ Chí Minh với những dịch vụ linh hoạt, cởi mở. Những gánh hàng rong, các khu ẩm thực đường phố ở TP. Hồ Chí Minh đã trở thành nét văn hóa đặc trưng. Những người buôn bán hàng rong trên vỉa hè được xem là làm việc trong khu vực kinh tế phi chính thức và đang đóng góp rất lớn cho sự phát triển của thành phố. Họ có vai trò điều tiết giá cả, cung cấp các dịch vụ thiết yếu gồm đồ ăn, thức uống cho một số lớn người dân thành phố như học sinh, sinh viên, công nhân lao động, nhân viên văn phòng. Họ còn đóng vai trò là những *"đại sứ"* [5] quảng bá ẩm thực Việt, cầu nối thu hút khách du lịch, phát triển kinh tế thành phố.

Tuy vậy, vì kinh tế vỉa hè hiện nay vẫn chưa được công nhận, dẫn đến việc quản lý vỉa hè ở một số địa phương còn máy móc, thiếu nhất quán. Có những nơi tổ chức các đợt ra quân xử lý vỉa hè nhưng không mang lại hiệu quả. Trong khi đó, nhu cầu sử dụng vỉa hè để buôn bán của một bộ phận người dân là rất lớn. Cho nên để được hoạt động, họ phải nộp các khoản "phí" không chính thức cho những người quản lý vỉa hè. Từ đó đã đặt ra vấn đề về hiện tượng "bảo kê" hoặc buông lỏng quản lý, và vô hình trung tạo nên một thói quen tiêu cực của những người làm công tác quản lý trật tự đô thị. Do đó, cần phải công nhận loại hình kinh doanh này để xóa bỏ những định kiến đối với người bán hàng rong. Họ cần được nhìn nhận công bằng hơn. Họ không hề gây mất mỹ quan đô thị, mà đang đóng góp rất lớn cả vật chất lẫn tinh thần cho sự phát triển của thành phố.

Tiếp theo, TP. Hồ Chí Minh cần phải quy hoạch, không cho người bán hàng rong sử dụng tràn lan vỉa hè và có bộ phận quản lý, thu phí một cách hợp lý, công khai, minh bạch. Khi có những khu vực được quy hoạch rõ ràng, người dân sẵn sàng nộp một khoản phí ở mức hợp lý với thu nhập để được hoạt động ở đó. Điều này tạo sự công bằng cho những người buôn bán hàng rong có hoàn cảnh khác nhau và loại bỏ nạn nhũng nhiễu của một bộ phận cán bộ quản lý vỉa hè. Nếu thu phí ở mức vừa phải, phù hợp với thu nhập, công khai, minh bạch thì người dân sẵn sàng đóng góp để nộp vào ngân sách nhà nước, thay vì phải nộp các khoản "phí" không rõ ràng. Và khi đã đóng phí, người dân sẽ tự tin hơn trong buôn bán để xây dựng kinh tế gia đình. Làm như thế cũng khẳng định quan điểm của TP là sẵn sàng đón nhận, bao bọc bất cứ ai muốn gắn bó với thành phố. Để việc sắp xếp sử dụng tạm một phần vỉa hè mang lại lợi ích cho người dân, đảm bảo lợi ích chung thì cần sự cộng hưởng của cả hai bên - chính quyền địa phương và người dân. Nghĩa là các địa phương sắp xếp một cách hợp lý, rõ ràng, và người dân (cả người bán và người mua) cần đồng hành hưởng ứng, mua bán đúng nơi quy định.

Tuy nhiên, hiện nay, có tình trạng cán bộ bảo kê cấp giấy phép sử dụng vỉa hè còn nhiều. Đặc biệt, đối với khu vực trung tâm thành phố tình trạng lấn chiếm lòng đường, vải hè diễn ra phổ biến. Đa phần người vi phạm, lấn chiếm hè phố, lòng đường đều không được cấp phép; nhiều trường hợp chỉ cần chi trả các khoản "lệ phí ngoài" để mua được vị trí vỉa hè làm khu để xe cho khách hàng. Thực trạng trên đã đặt ra vấn đề về hiện tượng bảo kê hoặc buông lỏng diễn ra ngày càng phổ biến và công khai trong việc lập lại trật tự lòng lề đường, vỉa hè. Điều đáng nói, lực lượng đô thị tại các phường, quận kể cả lực lượng liên ngành dù kiểm tra, thậm chí là kiểm tra thường xuyên nhưng vẫn tỏ ra quá mỏng, cộng thêm những bất cập chủ quan khiến việc ra quân, quản lý không đạt được hiệu quả [6]. Vì vậy, cần thiết phải siết chặt công tác quản lý trong nội bộ cơ quan đồng thời kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm khắc những trường hợp vi phạm. Cũng như phải có quy định chế tài như xử lý cán bộ, công chức lạm quyền, cấp phép không đúng quy định và xử lý vi phạm hành chính nghiêm minh. Vì thế, việc thu phí sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố cần phải được tổ chức triển khai, quản lý một cách chặt chẽ; cần phân công trách nhiệm rõ ràng của các cấp. Tuy nhiên, việc thu phí giao về các địa phương sẽ dễ xảy ra tiêu cực như tình trạng lợi ích nhóm hay bảo kê. Do đó, cần nghiên cứu, tiến hành quản lý hiệu quả hoặc giao cho một đơn vị trực thuộc thu phí để tránh tình trạng tiêu cực này thì mới đảm bảo được lợi ích cho nhân dân.

2.2. Một số kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng vỉa hè tại tại Thành phố Hồ Chí Minh

Từ những thực trạng trong việc quản lý sử dụng vỉa hè trên địa bàn TP Hồ Chí Minh đã được nghiên cứu ở phần trên, nhóm tác giả đưa ra một số kiến nghị, giải pháp phù hợp để sử dụng và khai thác hiệu quả vỉa hè bảo đảm đạt được mục tiêu đã đề ra:

2.2.1. Cần xác định các đoạn đường được phép sử dụng vỉa hè tạm thời ngoài mục đích giao thông, nhằm để sử dụng vỉa hè một cách đa chức năng làm hài hòa nhu cầu của nhiều đối tượng đồng thời tạo cảnh quan sống động cho tuyến đường. Hiện nay, trên địa bàn TP Hồ Chí Minh, có nhiều tuyến đường có vỉa hè rộng nên có thể cho phép sử dụng tạm thời ngoài mục đích giao thông, cho nên giải pháp này là một cách khá khả thi [1]. Để thực hiện giải pháp này, chúng ta sẽ căn cứ hiện trạng sử dụng, đặc thù, tính chất của đoạn đường và của khu vực, lưu lượng giao thông; xác định các tuyến đường cho phép, hạn chế (theo giờ) và cấm các hoạt động tạm thời trên vỉa hè [1]. Phân định rõ ràng khu vực sử dụng tạm thời qua thiết kế, kẻ vạch.

2.2.2. Cần xác định lại không gian cho các hoạt động hàng rong nhằm sắp xếp lại hoạt động của hàng rong đảm bảo trật tự lòng lề đường và cảnh quan đô thị trước tình trạng hàng rong hiện hoạt động tại nhiều tuyến đường và là đối tượng không thể loại bỏ theo kinh nghiệm của nhiều thành phố trên thế giới. Để giải pháp này đạt hiệu quả, cần xác định vỉa hè dành cho hàng rong; khu vực

vỉa hè không đủ điều kiện bố trí hàng rong, hoặc có thể xem xét tại không gian công cộng khác như đường giao thông có lưu lượng trung bình trong giờ cao điểm, có thể cấm xe cơ giới vào thời điểm nhất định và phân luồng giao thông qua tuyến khác, đường có vỉa hè nhỏ, sử dụng không gian toàn mặt cắt đường, chợ hiện hữu không vào giờ cao điểm có thể sử dụng cho hàng rong theo điều kiện về chia sẻ thời gian, không gian công cộng như sân chơi, công viên vườn hoa có thể chuyển thành khu vực hàng rong dễ dàng vào thời điểm cố định trong ngày [1].

2.2.3. Trước vấn đề thành phố đang thiếu chỗ đậu xe trong khi đậu xe trên đường phố chưa được khai thác hiệu quả thì cần xác định không gian các hoạt động đậu xe có và không thu phí nhằm khai thác hiệu quả chỗ đậu xe trên đường phố. Cần thực hiện các hoạt động đậu xe có thể tổ chức tại vỉa hè rộng ở những đoạn đường không có nhà ở vì không có nhu cầu đậu xe tự quản trước nhà [1]. Như vậy có thể xem xét đoạn đường có các công trình công cộng quy mô lớn như trường học, bệnh viện, trụ sở cơ quan, văn phòng làm việc, công viên.

2.2.4. Trưng bày hàng hóa hay bàn ăn trên vỉa hè là nhu cầu của các cửa hàng mặt tiền. Việc trưng bày hàng hóa, biển quảng cáo trên vỉa hè trong trường hợp không cản trở người đi bộ sẽ giúp cửa hàng tiếp cận khách hàng tốt hơn, giúp tăng doanh thu. Bên cạnh đó còn làm sinh động cảnh quan đường phố. Vì vậy, cơ quan có thẩm quyền quản lý cần ban hành quy định về trưng bày hàng hóa và bàn ăn trên vỉa hè để đảm bảo việc trưng bày hàng hóa, bàn ăn trên vỉa hè theo đúng quy định, không gây tình trạng lộn xộn, mất mỹ quan đường phố. Cần ban hành quy định về trưng bày hàng hóa, bàn ăn trên vỉa hè. Nội dung quy định bao gồm: trường hợp áp dụng quy định; vị trí sử dụng; các vấn đề xã hội (tiếng ồn, ánh sáng, bảo vệ trong thời tiết xấu, dọn dẹp, tầm nhìn); hình thức xây dựng (cấu trúc, bố cục và kích thước, thiết bị và nội thất, quảng cáo); các quy định về hàng hóa trưng bày; quy định chế tài xử lý vi phạm đối với hành vi lấn chiếm ngoài khu vực được phép kinh doanh buôn bán; quy định và hướng dẫn vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, và phòng cháy chữa cháy và các mẫu đơn đăng ký sử dụng vỉa hè tạm thời [1].

2.2.5. Hiện nay, trong các văn bản pháp lý, hàng rong không được thừa nhận và không được quản lý. Do đó, cần mau chóng ban hành quy định về bán hàng rong nhằm mục tiêu quản lý người bán hàng rong theo khuôn khổ các quy định của thành phố. Ban hành quy định quy định bán hàng rong trên vỉa hè. Nội dung quy định bao gồm: trường hợp áp dụng quy định; khu vực hoạt động; đăng ký cho người bán hàng rong (ai, bán gì, ở đâu, như thế nào) (giấy đăng ký nên được dán trên thiết bị bán hàng để khách hàng và nhân viên quản lý dễ nhận biết); quy định chế tài xử lý vi phạm đối với hành vi lấn chiếm ngoài khu vực được phép kinh doanh buôn bán (hàng rong vi phạm nhiều lần có thể bị rút giấy đăng ký); quy định và hướng dẫn vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, và phòng cháy chữa cháy cho hàng rong; các yêu cầu về thiết bị và kích thước thiết bị; và mẫu đơn đăng ký [1].

2.2.6. Bởi vỉa hè vẫn là sinh kế của nhiều người dân, và cũng theo quy định hiện hành, chính quyền cơ sở phải kiểm tra, xử lý, không để vỉa hè, lòng đường bị chiếm dụng làm nơi kinh doanh nhưng khi lực lượng chức năng đi khuất, vỉa hè lại bị tái chiếm. Do đó, cần ban hành quyết định mới theo hướng xác định những con đường nào, đoạn vỉa hè nào được phép kinh doanh theo giờ, thu phí thế nào? Trách nhiệm, quyền lợi của các bên ra sao? Việc này sẽ nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách, đồng thời tạo ra chính sách công bằng cho đối tượng sử dụng tạm một phần lòng đường, vỉa hè. Việc thu phí sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè phải được triển khai, quản lý một cách chặt chẽ và rõ ràng trách nhiệm của các cấp. Và khi có quy định cụ thể, chi tiết, phù hợp thực tiễn cuộc sống, vỉa hè sẽ được quản lý tốt hơn. Về phía người dân cũng cần có trách nhiệm khi sử dụng tạm một phần lòng đường, vỉa hè phải bảo đảm an toàn giao thông và trật tự đô thị; đồng thời chia sẻ để dung hòa lợi ích trên cơ sở vừa sử dụng, vừa bảo vệ lòng đường, vỉa hè nhằm xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

Xem tiếp trang 256